

KẾT QUẢ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

STT	SBD	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
1	T001		Nguyễn Thị Hồng Ân	19/12/1995	Lâm Đồng	20	24	25	19	68	88	Đạt
2	T002		Bùi Quang Chiến	01/01/1985	Đà Nẵng					0	0	Vắng
3	T003	23402012	Huỳnh Nữ Kiều Thúy Diễm	09/01/2005	Gia Lai	22	21	3	18	42	64	Đạt
4	T004	22903011	Thị Diệu	08/03/2004	Lâm Đồng	15	24	3	18	45	60	Đạt
5	T005	18307049	Nguyễn Thị Thùy Dung	13/12/2000	Gia Lai	24	19	22	13	54	78	Đạt
6	T006		Trần Mỹ Duyên	12/08/1995	Vĩnh Long	25	22	22	14	58	83	Đạt
7	T007	21305309	Phạm Thị Hào	22/02/2003	Lâm Đồng	19	22	24	17	63	82	Đạt
8	T008	21307079	Nguyễn Thị Thanh Hằng	09/05/2002	Khánh Hòa	22	24	20	19	63	85	Đạt
9	T009	21307082	Đào Thị Thanh Hiền	01/08/2003	Lâm Đồng	25	25	25	18	68	93	Đạt
10	T010	21307083	Nguyễn Thị Thảo Hiền	25/08/2003	Đắk Lắk	24	24	25	19	68	92	Đạt
11	T011	21101026	Nguyễn Thúy Hiền	20/01/2003	Đắk Lắk	21	15	20	12	47	68	Đạt
12	T012	22307045	Nông Thị Thu Hiền	29/03/2004	Đắk Lắk	24	23	16	17	56	80	Đạt
13	T013	21307080	Triệu Thị Mai Hiền	08/11/2003	Đắk Lắk	25	17	10	16	43	68	Đạt
14	T014	22309009	Rơ Chăm Hik	21/10/2004	Gia Lai	16	20	3	6	29	45	Không đạt
15	T015	21307099	Trần Bạch Gia Huy	28/03/2003	Gia Lai	21	24	19	17	60	81	Đạt
16	T016	23402046	Trần Thị Huyền	12/02/2005	Đắk Lắk	15	24	8	17	49	64	Đạt
17	T017	21307104	Trương Thị Minh Huyền	11/03/2003	Quảng Ngãi	22	15	21	18	54	76	Đạt
18	T018	21307105	Đàng Thuận Hưng	05/06/2003	Khánh Hòa	22	25	25	19	69	91	Đạt
19	T019	21307108	Châu Thị Bích Hường	15/02/2003	Khánh Hòa	22	24	24	19	67	89	Đạt
20	T020	23702062	Hoàng Thị Thu Hương	07/05/2005	Đắk Lắk	14	15	6	18	39	53	Không đạt
21	T021	22901017	Nguyễn Thị Mỹ Hường	02/01/2004	Lâm Đồng	19	20	4	13	37	56	Đạt
22	T022	20902038	Y Xuân Niê Kdăm	25/03/2002	Đắk Lắk	21	22	16	19	57	78	Đạt
23	T023	23402050	H Triều Niê Kdăm	22/06/2005	Đắk Lắk	22	24	17	20	61	83	Đạt
24	T024	21307114	Nguyễn Hữu Khánh	01/07/2003	Quảng Ngãi	26	25	25	18	68	94	Đạt
25	T025		Lục Mùi Khe	29/09/2002	Cao Bằng	22	16	3	16	35	57	Đạt
26	T026	23104006	Bùi Trung Kiên	09/03/2000	Đắk Lắk	18	9	3	19	31	49	Không đạt
27	T027	21307117	Phan Tuấn Kiệt	12/05/2003	Đắk Lắk	23	25	24	19	68	91	Đạt
28	T028	24402066	H' Thúy Kpor	03/08/2005	Lâm Đồng	19	17	6	16	39	58	Đạt
29	T029		Triệu Thanh Lan	06/03/2004	Đắk Lắk	17	22	18	5	45	62	Đạt
30	T030	21307120	Nguyễn Trịnh Phương Linh	22/07/2003	Lâm Đồng	19	23	25	20	68	87	Đạt
31	T031	21307121	Vi Trần Ngọc Linh	21/07/2003	Đắk Lắk	23	21	22	20	63	86	Đạt
32	T032	22903035	Trần Thị Cẩm Lụa	19/03/2004	Gia Lai	27	24	24	17	65	92	Đạt
33	T033	21307123	Mai Ly	25/05/2003	Lâm Đồng	25	20	24	20	64	89	Đạt
34	T034	22403061	Mai Cẩm Ly	27/02/2004	Đồng Nai	13	16	13	13	42	55	Không đạt
35	T035	21307126	Bùi Thị Xuân Mai	16/02/2003	Tp. Hồ Chí Minh	27	23	24	19	66	93	Đạt
36	T036		Hà Hữu Phan Mạnh	21/07/2004	Đắk Lắk	13	0	3	9	12	25	Không đạt
37	T037	21307130	Nguyễn Thị Mơ	23/11/2003	Gia Lai	19	23	18	20	61	80	Đạt
38	T038	21307132	Huỳnh Thị Thanh Nga	08/03/2003	Gia Lai	18	24	22	20	66	84	Đạt
39	T039	21307134	Trần Lê Bích Ngà	29/04/2003	Quảng Ngãi	20	24	22	15	61	81	Đạt
40	T040	21307135	Lê Thị Kim Ngân	12/08/2003	Tp. Hồ Chí Minh	21	21	23	20	64	85	Đạt
41	T041	21101043	Ngô Nguyễn Thanh Ngân	22/11/2003	Lâm Đồng	22	22	19	19	60	82	Đạt
42	T042	21307136	Nguyễn Đình Châu Ngân	18/11/2003	Gia Lai	20	23	22	17	62	82	Đạt
43	T043	21307138	Nông Thị Bích Ngọc	25/01/2003	Đắk Lắk	21	24	23	19	66	87	Đạt
44	T044	21307139	Bùi Thị Hương Nguyên	07/05/2003	Gia Lai	23	25	22	20	67	90	Đạt
45	T045	21102023	Hoàng Ngọc Trung Nguyên	29/01/2003	Đắk Lắk	23	24	20	19	63	86	Đạt
46	T046	21307143	Phạm Thị Hồng Ngự	27/12/2003	Quảng Ngãi	25	24	24	20	68	93	Đạt
47	T047	21307146	Lê Thị Tuyết Nhi	31/05/2003	Đắk Lắk	27	25	25	20	70	97	Đạt
48	T048	22601030	Lương Yến Nhi	09/03/2002	Đắk Lắk	23	19	3	19	41	64	Đạt
49	T049	21307149	Rmah H' Nhuin	16/02/2003	Gia Lai	20	21	24	19	64	84	Đạt
50	T050	21307152	Võ Hồng Nhung	11/09/2003	Gia Lai	24	23	23	20	66	90	Đạt
51	T051	21307156	H Thâm Niê	06/01/2003	Đắk Lắk	26	25	24	14	63	89	Đạt
52	T052		Đoàn Thị Kim Oanh	18/02/1995	Đắk Lắk	29	24	25	17	66	95	Đạt
53	T053	21307157	Nguyễn Tấn Phát	10/05/2003	Gia Lai	20	22	5	3	30	50	Không đạt
54	T054	21307158	Hoàng Thị Phú	06/06/2003	Đắk Lắk	23	17	20	19	56	79	Đạt
55	T055	22702085	Nguyễn Thị Hàn Phương	01/06/2003	Đắk Lắk	23	22	3	17	42	65	Đạt
56	T056	21307160	Phạm Thị Trúc Phương	10/11/2003	Gia Lai	21	21	25	15	61	82	Đạt
57	T057	21307021	Võ Phan Hoàng Quân	21/06/2003	Đắk Lắk	23	20	24	16	60	83	Đạt

STT	SBD	MSSV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	LT	Word	Excel	PP	TH	Tổng	Kết quả
58	T058	21307166	Trần Nguyễn Ngọc	Quyên	14/05/2003	Đắk Lắk	24	24	24	20	68	92	Đạt
59	T059	25307209	Bùi Quốc	Sinh	23/02/2007	Đắk Lắk	25	25	22	20	67	92	Đạt
60	T060	22901046	H- Vong	Srūk	29/01/2004	Đắk Lắk	16	13	3	17	33	49	Không đạt
61	T061		Nguyễn Văn	Thanh	02/03/1981	Thanh Hóa	27	17	25	20	62	89	Đạt
62	T062	21307183	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10/03/2003	Đắk Lắk	23	25	18	20	63	86	Đạt
63	T063	21307186	Ka	Thần	26/09/2003	Lâm Đồng	17	23	22	20	65	82	Đạt
64	T064	21307190	Quảng Ngọc Phúc	Thịnh	18/04/2003	Khánh Hòa	26	24	25	20	69	95	Đạt
65	T065	21307194	Bùi Lưu	Thùy	16/05/2003	Đắk Lắk	25	24	15	17	56	81	Đạt
66	T066	22702110	Nguyễn Thị Thu	Thùy	27/03/2004	Đắk Lắk	17	19	3	10	32	49	Không đạt
67	T067	22901050	Sâm Thị Thu	Thùy	09/07/2004	Đắk Lắk	25	24	17	20	61	86	Đạt
68	T068	15410076	Cao Thị Minh	Thứ	06/09/1997	Đắk Lắk	16	24	22	19	65	81	Đạt
69	T069	20307299	Sử Thị Ngọc Như	Thừa	18/08/2000	Khánh Hòa	18	17	18	7	42	60	Đạt
70	T070	25305128	Hoàng Văn	Tiến	27/03/2007	Gia Lai	21	24	22	17	63	84	Đạt
71	T071	20302030	Y - Yiang Thủy	Tiên	07/11/2002	Kon Tum	16	20	3	19	42	58	Đạt
72	T072	22702123	Trần Huyền	Trang	23/08/2003	Đắk Lắk	28	25	24	11	60	88	Đạt
73	T073	22901053	H' Uyên -	Triêk	16/03/2004	Đắk Lắk	23	25	13	19	57	80	Đạt
74	T074	19403212	Nguyễn Thị Như	Trình	18/06/2000	Đắk Lắk	18	21	13	9	43	61	Đạt
75	T075	21301027	Nguyễn Thanh	Tùng	03/08/2003	Đắk Lắk	18	22	3	3	28	46	Không đạt
76	T076	22605039	Võ Thị Hồng	Tuyết	11/08/2000	Đắk Lắk	21	24	9	15	48	69	Đạt
77	T077	22601052	Trịnh Thục	Vi	08/02/2004	Nghệ An	20	18	24	18	60	80	Đạt
78	T078	21307249	Huỳnh Ngọc	Vy	30/09/2003	Đắk Lắk	23	24	22	19	65	88	Đạt
79	T079		Lê Thị Hải	Yến	17/01/1991	Đắk Lắk	19	21	3	18	42	61	Đạt
80	T080		Nguyễn Thị Hải	Yến	15/02/1991	Đắk Lắk	18	22	21	20	63	81	Đạt
81	T081	21307255	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	10/04/2003	Quảng Ngãi	24	25	25	20	70	94	Đạt
82	T082		Trần Thị	Yến	30/03/1995	Đắk Lắk	22	22	13	18	53	75	Đạt

Tổng số: 82 thí sinh

Số thí sinh dự thi: 81

Số thí sinh đạt: 72

Số thí sinh không đạt: 9

Số thí sinh vắng: 1

Số thí sinh đình chỉ: 0

Thang điểm: Lý thuyết: 30; Thực hành: 70

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Bùi Ngọc Tân